

KẾ HOẠCH

Tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Thực hiện Quyết định số 1316/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa ở Việt Nam”; Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Kế hoạch tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, MỤC TIÊU

1. Mục đích

a) Tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành và địa phương nhằm quản lý chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh một cách đồng bộ, góp phần thực hiện thành công chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2018; Quyết định số 1746/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa; Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Góp phần cùng cả nước xây dựng mô hình nền kinh tế tuần hoàn với định hướng giảm sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy; tăng cường tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải nhựa.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Định hướng xây dựng cơ chế, quy định của địa phương về: Quản lý chất thải nhựa; sản xuất và tiêu thụ túi ni lông khó phân hủy sử dụng trong sinh hoạt; sản phẩm nhựa dùng một lần sử dụng trong sinh hoạt, tiêu dùng thông thường (*Danh mục đính kèm*).

b) Triển khai đẩy mạnh nhằm đạt mục tiêu đã đề ra “từ năm 2021 các cửa hàng, chợ, siêu thị, trung tâm thương mại không sử dụng sản phẩm nhựa sử dụng một lần; đến năm 2025 cùng với cả nước không sử dụng sản phẩm nhựa sử dụng một lần”;

c) Phần đầu đến năm 2025: sử dụng 100% túi ni lông, bao bì thân thiện với môi trường tại các trung tâm thương mại, siêu thị phục vụ cho mục đích sinh hoạt thay thế cho túi ni lông khó phân hủy; đảm bảo thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý 85% lượng chất thải nhựa phát sinh; giảm thiểu 50% rác thải nhựa trên biển và đại dương; phần đầu 100% các khu du lịch, các cơ sở lưu trú du lịch, các khách sạn trên địa bàn tỉnh không sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần;

d) Tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cộng đồng và người dân trong sản xuất, tiêu thụ, thải bỏ chất thải nhựa, túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần trong sinh hoạt.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp nguồn nhân lực

Nguồn nhân lực thực hiện Kế hoạch bao gồm:

- Chuyên gia ở các viện, trường đại học, cơ quan quản lý và các hội nghề nghiệp có kiến thức, kinh nghiệm liên quan đến quản lý, phòng chống rác thải nhựa nhằm tuyên truyền sâu rộng đến cộng đồng dân cư.

- Lực lượng cán bộ công chức, viên chức, người lao động tại các sở, ngành trên địa bàn tỉnh; Mặt trận Tổ quốc, các hội, đoàn thể chính trị xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Lực lượng cán bộ ngành giáo dục, học sinh sinh viên các cấp học cùng tham gia và là lực lượng nòng cốt trong công tác tuyên truyền đến người thân, cộng đồng.

- Toàn thể cộng đồng người dân.

2. Giải pháp về kinh phí

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và được huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội và các nguồn hợp pháp khác.

- Tranh thủ các nguồn hợp tác quốc tế.

3. Giải pháp về tổ chức thực hiện

- Các sở ban ngành, tổ chức chính trị xã hội các cấp chủ trì triển khai Kế hoạch một cách đồng bộ, đảm bảo thực tế, hiệu quả.

- Công tác truyền thông sâu rộng là giải pháp tối ưu để mọi người thay đổi thói quen. Các sở ban ngành, tổ chức chính trị xã hội các cấp, các cơ quan báo chí, hệ thống truyền thanh, truyền hình cấp huyện, xã cùng nhau phối kết hợp để nâng cao hiệu quả công tác truyền thông của Kế hoạch đến được với cộng đồng người dân.

- Lồng ghép các hoạt động của Kế hoạch với các chương trình, đề án, dự án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật khác có liên quan để triển khai có hiệu quả Kế hoạch.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong các hoạt động để truyền tải nội dung Kế hoạch nhằm tăng cường sự tiếp cận rộng rãi của mọi đối tượng, góp phần nâng cao hiệu quả Kế hoạch.

III. THỜI GIAN

1. Thời gian thực hiện Kế hoạch: 2021 - 2026.

2. Sau 05 năm triển khai Kế hoạch sẽ tổ chức tổng kết, cùng cả nước hoàn thành nhiệm vụ theo Đề án “Tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa ở Việt Nam” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1316/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021.

IV. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các sở, ngành, địa phương, lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình, đề án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hoặc từ các nguồn hợp pháp khác.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các sở, ngành, địa phương xây dựng dự toán thực hiện và tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm gửi Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh phê duyệt.

3. Tranh thủ các nguồn lực của các dự án đang và sẽ triển khai trên địa bàn tỉnh, các nguồn hợp tác quốc tế và các nguồn hợp pháp khác.

4. Nguồn từ Quỹ Bảo vệ Môi trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế trong phạm vi trách nhiệm quản lý chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; định kỳ hàng năm gửi báo cáo kết quả thực hiện cùng với kết quả thực hiện Chỉ thị 09/CT-UBND ngày 02/3/2021 về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 20/11 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì tổng kết, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

b) Rà soát, nghiên cứu, tham mưu ban hành quy định của địa phương (nếu được) về quản lý chất thải nhựa; đề xuất quy định trách nhiệm tái chế của nhà sản xuất, nhập khẩu các sản phẩm nhựa, bao bì nhựa trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì tổ chức thực hiện Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 02/3/2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

d) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ đẩy mạnh các chương trình, nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tái chế chất thải nhựa, sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường thay thế túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần. Tổ chức và hướng dẫn thực hiện trách nhiệm tái chế của nhà sản xuất, nhập khẩu các sản phẩm nhựa, bao bì nhựa theo quy định của pháp luật.

đ) Nghiên cứu hướng dẫn thực hiện các chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với dự án đầu tư xây dựng cơ sở tái chế chất thải nhựa và các dự án sản xuất các sản phẩm thân thiện môi trường thay thế túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần.

e) Tổ chức triển khai lồng ghép hoạt động kiểm tra, thanh tra xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực quản lý chất thải nói chung và chất thải nhựa nói riêng.

g) Tiếp tục tổ chức và phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí đài phát thanh truyền hình, các trang mạng xã hội triển khai các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức cho các đối tượng như nhà sản xuất, nhập khẩu, phân phối, tiêu dùng và các cơ quan liên quan về giảm thiểu, tái chế, tái sử dụng và xử lý chất thải nhựa. Mở rộng chiến dịch truyền thông nâng cao nhận thức đến cộng đồng người dân trong giảm thiểu, tái chế, tái sử dụng và quản lý chất thải nhựa trên địa bàn toàn tỉnh.

h) Xây dựng lộ trình và hướng dẫn phân loại chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nhựa tại nguồn cho phù hợp với hạ tầng và điều kiện của các địa phương nhằm tái sử dụng, tái chế chất thải nhựa tối đa, hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với UBND thành phố Huế để triển khai thí điểm phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn.

i) Tổ chức triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế trong sản xuất và tiêu thụ bền vững; Phối hợp với UBND thành phố Huế thực hiện thành công Dự án Đô thị Huế giảm nhựa của WWF...); Phối hợp với Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam (Bộ Tài nguyên và Môi trường) thực hiện Dự án Giảm thiểu rác thải nhựa đại dương.

3. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch kinh phí và bố trí nguồn lực để thực hiện Kế hoạch.

b) Phối hợp với Cục thuế tỉnh tổ chức rà soát, kiểm tra hoạt động thu thuế bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy.

c) Đảm bảo nguồn kinh phí cho việc triển khai Kế hoạch theo quy định.

4. Sở Công Thương

a) Triển khai đẩy mạnh nhằm đạt mục tiêu đã đề ra đồng thời phù hợp với thực tế theo Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 02/3/2021, cụ thể: “từ năm 2021 các cửa hàng, chợ, siêu thị, trung tâm thương mại không sử dụng sản phẩm nhựa sử dụng một lần; đến năm 2025 cùng với cả nước không sử dụng sản phẩm nhựa sử dụng một lần”;

b) Hướng dẫn các cơ sở sản xuất thay đổi thiết kế bao bì nhựa, sản phẩm nhựa theo hướng giảm tối đa định mức nguyên liệu nhựa/sản phẩm nhựa; hỗ trợ, thúc đẩy các cơ sở sản xuất tăng dần tỷ lệ nguyên liệu nhựa tái chế trong các sản phẩm hàng hóa.

c) Tiếp tục chỉ đạo tổ chức, thực hiện vận động các doanh nghiệp sản xuất, các trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng bán lẻ đăng ký tham gia phong trào chống rác thải nhựa; chỉ đạo triển khai xây dựng mô hình trung tâm thương mại, chợ, siêu thị không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy.

d) Đề xuất cơ chế, chính sách phát triển sản xuất và tiêu dùng các sản phẩm nhựa tái chế, lĩnh vực sản xuất các sản phẩm nhựa có sử dụng phế liệu nhựa gắn với phát triển ngành công nghiệp môi trường trên địa bàn tỉnh.

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng đề án đánh giá hiện trạng các cơ sở thu mua phế liệu và nhu cầu sử dụng phế liệu nhựa làm nguyên liệu sản xuất trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh các nhiệm vụ khoa học và công nghệ liên quan đến tái chế chất thải nhựa, xử lý chất thải nhựa thành nguyên liệu, nhiên liệu; sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường thay thế túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh tài trợ kinh phí từ Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về tái chế chất thải nhựa, xử lý chất thải; sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường thay thế túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần.

c) Đẩy mạnh nghiên cứu, tiếp nhận, chuyển giao công nghệ tiên tiến từ các nguồn trong nước và quốc tế nhằm tái chế, xử lý chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Văn hóa, Thể thao

a) Chỉ đạo các cơ quan thông tin, báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm cộng đồng về tác hại của túi ni lông khó phân hủy, sản phẩm nhựa dùng một lần đối với môi trường, khuyến khích sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định về bảo vệ môi trường, quy định về giảm thiểu, xử lý chất thải nhựa, tác hại của chất thải nhựa đối với môi trường và con người thông qua các loại hình báo chí và hệ thống thông tin cơ sở nhằm nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của người dân.

c) Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống rác thải nhựa giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

d) Tuyên truyền, chỉ đạo các tổ chức, cá nhân không sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần trong các sự kiện văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh.

đ) Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân sử dụng dịch vụ Phản ánh hiện trường trên ứng dụng Hue-S để phản ánh những bất cập, những hoạt động gây ô nhiễm môi trường trong việc xử lý chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh.

e) Giám sát, theo dõi các hành vi xả thải, xử lý chất thải nhựa vi phạm về hoạt động bảo vệ môi trường thông qua hệ thống camera để kịp thời phát hiện phối hợp xử lý.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Nghiên cứu xây dựng nội dung giáo dục về quản lý chất thải nhựa, túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần để lồng ghép hoặc đưa vào chương trình các cấp học theo các hình thức, nội dung phù hợp trên địa bàn tỉnh.

b) Hướng dẫn hoạt động giảm thiểu, phân loại, thu gom chất thải nhựa thành một tiêu chí đánh giá trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn, trường học đạt chuẩn, “Trường học thân thiện với môi trường” trên địa bàn toàn tỉnh.

c) Chủ trì ban hành kế hoạch triển khai hạn chế tối đa việc tiêu thụ túi ni lông khó phân hủy; sản phẩm nhựa dùng một lần trong hoạt động giáo dục (*tham khảo Danh mục đính kèm*).

8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, định hướng xem xét, hướng dẫn nội dung về quản lý, xử lý chất thải nhựa đối với tiêu chí môi trường trong quá trình xác nhận xã đạt chuẩn.

b) Xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động về giảm thiểu phát sinh, thu gom, tái chế, xử lý và quản lý chất thải nhựa trong hoạt động sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Chỉ đạo kiểm tra, giám sát, hướng dẫn quản lý ngư cụ thải bỏ trong hoạt động nuôi trồng và khai thác thủy hải sản trên địa bàn tỉnh.

9. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính và các địa phương bố trí nguồn vốn cho công tác quản lý chất thải nhựa theo đúng chương trình, kế hoạch đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn hạn chế triển khai các dự án đầu tư sản xuất các sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy trên địa bàn tỉnh.

b) Kiểm soát, hạn chế vốn đầu tư công cho các dự án sản xuất các sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy trên địa bàn tỉnh.

c) Chỉ đạo triển khai hoạt động hợp tác công tư trong lĩnh vực giảm thiểu, tái chế, xử lý chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát, đề xuất thành lập mới hoặc xác định cụm công nghiệp chuyên tái chế chất thải và tái chế chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh.

10. Sở Y tế

a) Chỉ đạo thực hiện các hoạt động giảm thiểu, phân loại, tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải nhựa tại các cơ sở y tế, các nhà thuốc, các cơ sở sản xuất dược phẩm trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp Sở Khoa học và công nghệ tăng cường nghiên cứu, có các đề tài khoa học ứng dụng công nghệ mới, hiện đại trong phát triển các sản phẩm, vật liệu thân thiện với môi trường thay thế sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy trong ngành y tế của tỉnh.

11. Sở Du lịch

a) Tiếp tục tổ chức triển khai hoạt động, phong trào không sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần tại các khu du lịch, điểm du lịch, các cơ sở lưu trú du lịch, các khách sạn và cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch trên địa bàn tỉnh.

b) Chỉ đạo các tổ chức, cá nhân không sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần trong các sự kiện thuộc ngành du lịch trên địa bàn tỉnh.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách, pháp luật, các giải pháp về quản lý chất thải nhựa trên địa bàn quản lý.

b) Phối hợp xây dựng các quy định địa phương về giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế, xử lý chất thải nhựa phù hợp với quy định hiện hành và điều kiện thực tế của địa phương;

c) Chủ trì hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương tổ chức xây dựng quy chế quản lý, hương ước, quy ước nhằm huy động sự tham gia của cộng đồng trong quản lý chất thải nhựa và bảo vệ môi trường, hướng đến đồng quản lý;

d) Tuyên truyền, khuyến khích, định hướng quy định quản lý dịch vụ giao hàng đồ ăn nhanh, dịch vụ ăn uống, kinh doanh hàng hóa theo hướng giảm thiểu sử dụng bao bì bằng chất liệu nhựa; thúc đẩy sử dụng vỏ hộp, bao bì bằng chất liệu tái sử dụng, thân thiện với môi trường tại các địa bàn quản lý.

đ) Chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp phân loại, thu gom, tái chế, xử lý chất thải nhựa trên địa bàn quản lý.

e) Bố trí kinh phí của địa phương hỗ trợ cho việc thu gom, xử lý chất thải nhựa; xây dựng và triển khai các mô hình tốt về quản lý chất thải từ việc sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy cho phù hợp với đặc thù của địa phương.

g) Chỉ đạo các khu du lịch, các cơ sở lưu trú du lịch, các khách sạn không sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần trên địa bàn quản lý; chỉ đạo tổ chức thu gom, xử lý chất thải nhựa trôi nổi trong môi trường (tại các dòng sông, suối, kênh, mương, bãi tắm, bãi biển,...).

h) Chủ trì và phối hợp tổ chức đào tạo, tuyên truyền, nâng cao năng lực, nhận thức và trách nhiệm của các đơn vị sản xuất, phân phối, tiêu thụ sản phẩm nhựa cũng như các tổ chức, cá nhân, cộng đồng người dân sử dụng, thải bỏ chất thải nhựa; có giải pháp khuyến khích người tiêu dùng mang túi, bao gói khi mua sắm; khen thưởng, đề xuất khen thưởng kịp thời các cá nhân, tổ chức có thành tích tốt trong phong trào chống rác thải nhựa hoặc sáng kiến có giá trị về quản lý rác thải nhựa thuộc địa bàn quản lý.

i) Phối hợp với Sở Tài Chính, các sở ban ngành liên quan kiểm tra, giám sát hoạt động thu thuế bảo vệ môi trường đối với hoạt động sản xuất sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy thuộc địa bàn quản lý.

k) Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát các đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nhựa trên địa bàn; có biện pháp giám sát và xử lý các trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện ích, dịch vụ bán hàng ăn uống,... cung cấp miễn phí túi ni lông khó phân hủy cho khách hàng trên địa bàn.

Trên là Kế hoạch “Tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế” triển khai Đề án “Tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa ở Việt Nam” của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, Thành phố Huế và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện; đồng thời, tổng hợp, gửi báo cáo đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 20/11 hàng năm để báo cáo UBND tỉnh trước 20/12.

Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị quý cơ quan có ý kiến bằng văn bản gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Đại học Huế;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ quan nêu tại Kế hoạch này;
- Các trường CĐ, TH, TC dạy nghề;
- CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TN, GT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Quý Phương